SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2620/CV-BVĐKT

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 7 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung cấp dịch vụ bảo trì trọn gói 3 năm (36 tháng) cho hệ thống chụp cộng hưởng từ Philips Prodiva 1.5T CX - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa với nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Nguyễn Đức Linh, Phòng Vật tư, TBYT, Điện thoại: 0913 672 290.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư, TBYT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: 181 Hải Thượng Lãn Ông - Phường Đông Vệ - Thành Phố Thanh Hóa.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 26 tháng 7 năm 2024 đến trước 17h ngày 05 tháng 8 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

(chi tiết như phụ lục đính kèm).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Website Bv (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT; PVT TBYT; TCKT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Lê Văn Sỹ

PHỤ LỤC I: DANH MỤC LINH KIỆN THAY THẾ VÀ DỊCH VỤ LIÊN QUAN

(Đính kèm Công văn số: 2620/TTYT-BVĐKT ngày 26 tháng 7 năm 2024)

TT	Danh mục	Thông số kỹ thuật	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
I	Dịch vụ bảo trì trọn gói 3 năm (36 tháng) cho Hệ thống máy chụp cộng hưởng từ 1.5T – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: Model: Prodiva 1.5T Hãng sản xuất: Philips Xuất xứ: Hà Lan	- Thời gian thực hiện: 36 tháng, kể từ khi hợp đồng có hiệu lực. - Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ: ≥ 02 lần/năm, khối lượng công việc thực hiện ít nhất theo danh mục công việc bảo trì tối thiểu bên dưới. - Thực hiện kiểm tra, sửa chữa thiết bị tại Bệnh việ n: có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo, không tính ngày nghỉ lễ tết theo quy định của Nhà nước). - Thực hiện kiểm tra định kỳ ≥ 04 lần/năm. - Cung cấp, thay thế toàn bộ vật tư, linh kiện của hệ thống nếu bị hư hỏng trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng. + Vật tư, linh kiện thay thế mới 100%. + Linh kiện thay thế đảm bảo chất lượng, có nguồn gốc rõ ràng. - Đảm bảo tổng thời gian máy dừng hoạt động hoàn toàn do sự cố không quá 18 ngày/năm kể từ khi hợp đồng có hiệu lực. - Hỗ trợ kết nối truyền ảnh với hệ thống PACS của Bệnh viện. - Thực hiện đầy đủ công việc nâng cấp hệ thống phần mềm liên quan theo yêu cầu của Bệnh viện hoặc chính sách của hãng sản xuất. - Cam kết điều kiện bảo hành linh kiện sau khi sửa chữa và độ ổn định của thiết bị sau sửa chữa để đảm bảo hệ thống thiết bị hoạt động ổn định, an toàn phục vụ bệnh nhân. - Danh mục công việc kiểm tra, bảo trì hệ thống máy chụp cộng hưởng từ 1.5T theo quy trình của nhà sản xuất	01	Hệ thống	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	36 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

		và đảm bảo đầy đủ các nội dung sau: **I. Nội dung bảo dưỡng Hệ thống MRI** **1. Kiểm tra và bảo trì hệ thống** 1.1. Chất lượng hình ảnh định kỳ 1.2. Chức năng dừng và công tắc cửa lồng RF 1.3. Hệ thống chênh từ (Gradient system) 1.4. Bộ giải nhiệt (LCC) 1.5. Đo dòng rò 1.6. Trực quan hệ thống 1.7. Hệ thống quạt và bộ lọc CDAS 1.8. Điều kiện nhiệt độ, độ ẩm các phòng 1.9. Hệ thống QBC 1.10. Nhiễu ảnh **2. Kiểm tra tiếp đất** 2.1. Kiểm tra tiếp đất giữa lồng RF và Magnet & bàn bệnh nhân 2.2. Kiểm tra tiếp đất giữa tủ MDU và các bộ phận khác của hệ thống 2.3. Kiểm tra tiếp đất giữa máy tính điều khiển và các bộ phận khác 2.4. Kiểm tra tiếp đất giữa bộ phận lọc hệ thống và các bộ phận khác **3. Hệ thống chênh từ (Gradient)** 3.1. Kiểm tra ngoại quan 3.2. Kiểm tra các kết nối **4. Hệ thống Giải Nhiệt (Liquid Cooling Cabinet)** 4.1. Vệ sinh bộ lọc thứ cấp GA & GC 4.2. Kiểm tra log lỗi và thông tin tổng quan LCC 4.3. Nạp bù áp xuất và chất giải nhiệt GA & GC (nếu cần) **5. Hệ thống làm lạnh**				

		5.1 Kiểm tra áp lực máy nén 5.2 Kiểm tra mạch nước và dầu 5.3 Kiểm tra lưu lượng nước **6. Khối từ (Magnet)** 6.1 Kiểm tra mức Helium và tốc độ bốc hơi 6.2 Kiểm tra DPS 6.3 Kiểm tra chức năng nút ERDU 6.4 Kiểm tra các dây cáp trên Magnet **7. Bàn bệnh nhân** 7.1. Kiểm tra chuyển động 7.2. Kiểm tra báo động 7.3. Kiểm tra cáp di chuyển và đánh giá sự già hóa 7.4. Kiểm tra mạch dừng khẩn cấp 7.5. Kiểm quạt làm mát và các chức năng 7.6. Kiểm tra các bộ phận cơ khí 7.7. Vệ sinh và tra dầu mỡ 7.8. Kiểm tra các phần về điện **8. Đo đạc và điều chỉnh hệ thống** 8.1. Kiểm tra CDAS 8.2. Kiểm tra hệ thống khuếch đại sóng Radio (RF Amplifier) 8.3. Xác định tần số cộng hưởng 8.4. Đo cuộn thu nhận tín hiệu 8.5. Xác định các thông số Gradient 8.6. Kiểm tra xung nhọn **9. Bảng điều khiển (Operator Console)** 9.1. Kiểm tra độ sáng màn hình (Barco Medical LE calibration) 9.2. Kiểm tra các chức năng in **10. Hệ thống máy tính** 10.1. Vệ sinh chuột và bàn phím máy chủ 10.2. Vệ sinh ổ DVD 10.3. Vệ sinh máy tính chủ				

		10.4. Vệ sinh các quạt hệ thống máy tính **II. Nội dung bảo dưỡng UPS Salicru 120kVA và ắc quy** **1. Thực hiện bảo trì bảo dưỡng UPS định kỳ 2 lần/ năm. Định kỳ 6 tháng 1 lần. Mỗi lần thực hiện trong 1 ngày.** **2. Vệ sinh công nghiệp toàn bộ hệ thống UPS và ắc quy** **3. Lưu logfile hệ thống: trước và sau khi tiến hành bảo dưỡng bằng phần mềm của UPS** **4. Kiểm tra, đo các thông số** 4.1 Nguồn vào : Board nguồn, Board đo lường 4.2 Khối C ông suất : Khối chỉnh lưu, Khối nghịch lưu IGBT 4.3 Khối SCR: Khối Bypass 4.4 Khởi động từ : Khối KM 4.5 Màn hình điều khiển: Màn hình điều khiển, Cổng kết nối 4.6 Ắc quy: Đo kiểm nội trợ và điện áp từng ắc quy & test phóng/xả 4.7 Tụ điện AC: Đầu vào và đầu ra 4.8 Các cầu chì bảo vệ: Board nguồn, Board đo lường, Mạch sạc 4.9 Quạt giải nhiệt: Quạt chính, quạt Bypass, quạt Biến thế **5. Vận hành thử UPS sau khi bảo trì:** Chuyển sang Maint Bypass → Trả về hoạt động bình thường → Tích hợp tải vào UPS **6. Cập nhật phần mềm và xóa lỗi (nếu có)** **7. Đánh giá tổng quát kết quả:** **7.1 Báo cáo chi tiết các hạng mục công việc bảo trì UPS** **7.2 Báo cáo chi tiết test ắc quy** 7.3 Khuyến cáo thay thế các linh kiện UPS (nếu có) 7.4 Khuyến cáo sử dụng hoặc thay				

		thế ắc quy (nếu có) **III. Nội dung bảo dưỡng Chiller:** **1. Phạm vi công việc:** 1.1 Máy làm lạnh nước giải nhiệt gió. 1.2 Bơm nước lạnh thứ cấp. 1.3 Tủ điện Chiller. 1.4 Bồn nước trung gian.				

PHỤ LỤC II: NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số: 2620/CV-BVĐKT ngày 26 tháng 7 năm 2024)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá, chúng tôi…(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản suất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ họ tên, địa chỉ của các thành viên trong liên danh) báo giá cho các linh kiện thay thế và dịch vụ liên quan như sau:

1. Báo giá cho các linh kiện thay thế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm VAT) (VNĐ)	Thành tiền (gồm VAT) (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1										
2										
…										
n										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và tài liệu và các tài liệu liên quan của linh kiện thay thế)

2. Chúng tôi cam kết.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo nghị định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.